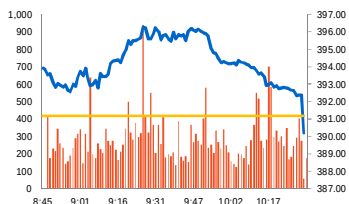


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-index	375.30 ↓	-1.86	-0.49%
KLGD (triệu ck)	37.72 ↑	6.26	19.89%
GTGD (tỷ đồng)	560.90 ↑	150.91	36.81%
Tổng cung (triệu ck)	67.08 ↓	-3.83	-5.39%
Tổng cầu (triệu ck)	33.13 ↓	-2.52	-7.07%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.81 ↑	1.68	148.41%
KL bán (triệu ck)	3.58 ↑	1.63	83.16%
Giá trị mua (tỷ đồng)	54.34 ↑	33.64	162.47%
Giá trị bán (tỷ đồng)	63.46 ↑	17.14	36.99%



Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Nhận định thị trường:

26 trên 27 thành viên của EU, ngoại trừ Anh đã đồng ý ký vào một hiệp ước thắt chặt tài chính và chi hơn 900 tỷ USD nhằm giải quyết khủng hoảng nợ châu Âu. Cụ thể, các thành viên của EU phải giảm mức thâm hụt cơ cấu xuống dưới 0,5% GDP. EU cũng sẽ thắt chặt các quy định về quản lý tài chính ở cấp độ khu vực cũng như từng quốc gia, đồng thời sẽ tự động trừng phạt đối với các thành viên có thâm hụt ngân sách vượt quá 3% GDP. Về các gói cứu trợ thành viên, các nước EU cam kết bơm tối đa 500 tỷ euro (tương đương 666 tỷ USD) cho Quỹ Bình ổn tài chính châu Âu sẽ đi vào hoạt động từ tháng 7/2012.

Phiên giao dịch đầu tuần chỉ số hai sàn tiếp tục giảm, tuy nhiên mức giảm không quá mạnh đồng thời thanh khoản thị trường cũng không bị suy yếu như khoảng thời gian trước. Sau thông tin về việc S&P điều chỉnh đánh giá tín nhiệm dài hạn đối với một số ngân hàng và doanh nghiệp trong nước, dòng tiền tham gia thị trường có dấu hiệu tỏ ra thận trọng hơn, đồng thời động thái bán rông của khối ngoại thời gian qua trên nhóm mã cổ phiếu này cũng phần nào được làm sáng tỏ. Mặc dù vậy, những ảnh hưởng hiện tại trên thị trường chủ yếu do sức ép tâm lý các nhà đầu tư ngắn hạn khi mức sụt giảm của chỉ số chủ yếu do nhóm các mã cổ phiếu ngành bất động sản, khoáng sản, thép, ... và một số mã đã tăng nóng giai đoạn trước đó. Về mặt kỹ thuật, hầu hết các mã thuộc nhóm này đang có tín hiệu phân phối đỉnh và có khả năng tiếp tục giảm giá mạnh trong ngắn hạn, trái lại trạng thái dao động ngang hoặc tăng nhẹ có thể xuất hiện trên nhiều cổ phiếu bluechips khác và các mã cổ phiếu vốn hóa lớn. Sự khác biệt này có thể tạo ra hiện tượng phân hóa mạnh mẽ trên thị trường khi VN-index dao động quanh vùng 381 – 380 điểm, và HNX-Index có thể kiểm chứng ngưỡng 58 – 60 điểm trong thời gian tới.

Trong ngắn hạn, VN-Index có khả năng kiểm chứng vùng 371 – 380 điểm, còn HNX-Index có thể sẽ giảm về vùng hỗ trợ mạnh tại 58 – 60 điểm. Ở ngưỡng hỗ trợ mạnh này thị trường có thể có những phiên phục hồi trở lại, tuy nhiên dòng tiền tham gia vào thị trường chưa có tín hiệu tích cực đột biến, do đó khả năng tăng mạnh sẽ khó có thể xảy ra. Kịch bản dao động đi ngang của thị trường đang có xác suất xảy ra nhiều nhất, do đó nhà đầu tư nên hạn chế bán ra vào những phiên giảm điểm, ngược lại không nên mua đuổi giá cao trong những phiên thị trường phục hồi nhẹ với thanh khoản thấp.

HNX:

Nhận định thị trường:

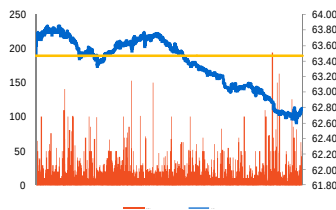
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.36 ↓	-0.37	-0.60%
KLGD (triệu ck)	26.17 ↑	0.10	0.39%
GTGD (tỷ đồng)	224.90 ↓	-23.55	-9.48%
Tổng cung (triệu ck)	40.36 ↓	-3.59	-8.16%
Tổng cầu (triệu ck)	36.56 ↓	-1.55	-4.07%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.59 ↑	0.20	53.16%
KL bán (triệu ck)	0.61 ↑	0.42	213.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.82 ↑	2.65	83.80%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.85 ↑	3.93	204.43%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày

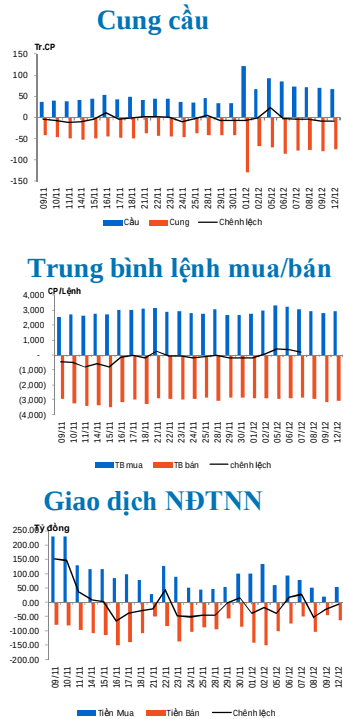


HNX-Index nằm trong xu thế giảm, tuy nhiên sức giảm giá không quá mạnh.

Các tín hiệu kỹ thuật hiện tại cho thấy xác suất kịch bản dao động ngang có khả năng xảy ra cao nhất với khung dao động ngắn hạn là 58 – 64 điểm của chỉ số HNX-Index.

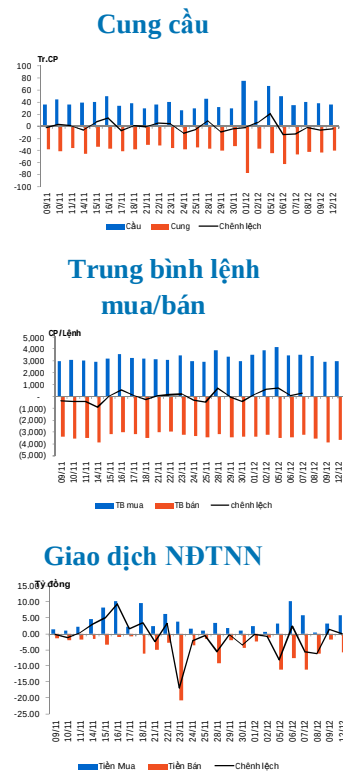
Thanh khoản thị trường đi ngang (ít thay đổi) trong nhiều phiên gần đây. Với tín hiệu giá giảm, thanh khoản diễn biến như vậy chưa cho tín hiệu tích cực. Tuy nhiên nếu HNX-index ngừng đà giảm và chính thức bước vào giai đoạn dao động ngang, nếu thanh khoản không bị sụt giảm thì đó là tín hiệu của sự tích lũy cổ phiếu trên thị trường.

Trong ngắn hạn, HNX-Index có khả năng dao động trong khoảng 58 – 64 điểm. Sự phân hóa có thể diễn ra mạnh mẽ hơn trên thị trường. Một số cổ phiếu trụ cột và có sức ảnh hưởng mạnh tới chỉ số sẽ sớm nhận được sức mua khi giảm về sát vùng hỗ trợ. Ngược lại cũng có nhiều mã pennies, midcap thuộc nhóm ngành bất động sản, thép,... vẫn còn nguy cơ giảm sâu hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể thực hiện các giao dịch mua – bán tương ứng trong vùng 58 – 64 điểm, tuy nhiên nên giao dịch với các mã có sẵn trong danh mục để giảm thiểu rủi ro T+4. Ngược lại, nhà đầu tư giữ cổ phiếu không nên bán tháo với giá thấp trong những phiên giảm điểm, đồng thời có thể tận dụng các phiên phục hồi để tái cơ cấu danh mục đầu tư hiện tại theo các mục tiêu dài hạn hơn.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa phiên giao dịch đầu tuần, VN-Index giảm nhẹ 0.19 điểm, các cổ phiếu blue-chips chủ yếu vẫn có giao dịch trầm lắng. Sang đầu đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index đảo chiều tăng nhẹ 1.56 điểm, tương ứng 0.41% lên 378.72 điểm nhờ hỗ trợ bởi sắc xanh của VIC, EIB, HAG, PPC... Tuy nhiên đến 9h30, VN-Index lại mất đi đà tăng, giảm nhẹ 0.93 điểm, tương ứng 0.25% xuống còn 376.23 điểm. Những cổ phiếu VNM, MSN, VCB, CTG... lần lượt chuyển sang sắc đỏ, áp lực bán làm cho các trụ cột lẫn nhiều bluechips đều quay đầu giảm giá. Kết thúc đợt khớp lệnh thứ hai, VN-Index mất 2.64 điểm, tức 0.7% và chốt tại 374.52 điểm. VN-Index đóng cửa phiên giảm điểm thứ 5 liên tiếp, với mức giảm 1.86 điểm, tương đương 0.49%, chốt phiên tại 375.3 điểm. Toàn sàn có 147 mã giảm, 60 mã giảm sàn, còn là gồm 84 mã tăng và 53 mã đứng giá.

Thanh khoản vượt xa cuối tuần trước, với 37.71 triệu đơn vị, trị giá gần 561 tỷ đồng, nhưng sự tăng trưởng này đến chủ yếu từ giao dịch thỏa thuận với 12.7 triệu đơn vị, tương đương 230 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Ngược lại sàn HSX, mở cửa, HNX-Index tăng nhẹ 0.35 điểm, tương đương 0.57% lên 62.08 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tiếp tục duy trì được sắc xanh nhưng mức tăng không đáng kể, đến 10h00, HNX-Index từ mức tăng 0.29 điểm chỉ còn tăng nhẹ 0.04 điểm, do số lượng cổ phiếu giảm đã lên đến 116 mã, trong khi chỉ có 62 mã tăng. Nhiều mã bluechips cũng giảm giá như THV, VND, KLS, VCG, SHN, WSS... Tuy nhiên đến 10h30, với 146 mã giảm giá, bao gồm 50 mã giảm sàn, với nhiều mã tiêu biểu như THV, ORS, VSP, VIG, PVA... đã khiến HNX-Index mất 0.22 điểm, tức 0.36% xuống còn 61.51 điểm. Chốt phiên, với 165 mã giảm giá, 58 mã giảm kịch sàn HNX-Index mất 0.37 điểm, tương đương 0.6% xuống 61.36 điểm.

Thanh khoản nhích nhẹ so với phiên cuối tuần, khối lượng đạt 26.16 triệu đơn vị, trị giá 225 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 4 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 18 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPE (tăng 5,26%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PXM (giảm 4,92%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,31% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,26 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 12/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	-	0.00	0.47	15.88	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	2,700	500	3.85	0.25	20.77	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	4,200	84,800	-4.55	0.25	0.41	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,200	215,500	0.00	1.36	49.32	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,200	52,100	-1.92	0.84	44.35	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,000	100	5.26	0.37	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	4,000	100	-4.76	0.37	3.01	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000	80,700	-2.44	0.40	0.60	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13,400	148,200	-1.47	0.80	6.12	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,000	129,900	-2.91	1.75	7.19	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,600	402,800	-1.56	0.81	6.36	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,700	502,900	0.00	0.80	23.97	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,800	1,500	-1.45	0.65	1.82	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,200	328,200	1.54	1.11	4.96	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8,200	1,350,700	-1.20	0.36	1.32	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	27,600	169,230	-1.78	1.65	4.46	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,800	104,710	-4.07	1.06	6.45	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,500	-	0.00	2.13	9.47	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,500	27,420	-2.17	0.40	3.11	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	34,500	54,750	2.37	2.66	13.22	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	8,800	405,580	-1.12	0.78	10.52	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800	110,310	-2.56	0.49	29.98	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,000	22,460	-1.96	0.42	1.14	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,800	26,780	-4.92	0.52	6.58	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,000	38,620	-2.17	0.82	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,600	3,460	-4.17	0.46	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HAG	23,800	22,800	-4.20	116,384,499
STB	13,900	14,000	0.72	127,774,727
SJS	20,500	21,500	4.88	40,243,731
OGC	9,300	9,000	-3.23	12,741,911
SSI	17,000	16,600	-2.35	11,694,118

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,600	10,400	-1.89	35,575
VND	10,700	10,600	-0.93	35,461
VCG	10,500	10,300	-1.90	16,872
PVX	9,200	8,900	-3.26	13,833
PGS	24,000	23,700	-1.25	9,492

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CMX	4,000	4,200	200	5.00
VFMVFA	4,000	4,200	200	5.00
SJS	20,500	21,500	1,000	4.88
GTA	6,300	6,600	300	4.76
TMT	6,400	6,700	300	4.69

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KTS	14,300	15,300	1,000	6.99
DAE	7,200	7,700	500	6.94
DZM	10,400	11,100	700	6.73
S27	3,000	3,200	200	6.67
DHI	3,000	3,200	200	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,200	1,100	-100	-8.33
BAS	1,800	1,700	-100	-5.56
CAD	2,000	1,900	-100	-5.00
GTT	6,000	5,700	-300	-5.00
SCD	12,000	11,400	-600	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GFC	8,600	8,000	-600	-6.98
VXB	11,500	10,700	-800	-6.96
TTC	2,900	2,700	-200	-6.90
HHL	2,900	2,700	-200	-6.90
TLT	7,300	6,800	-500	-6.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SJS	24,390	SJS	23,761
VIC	8,748	VIC	15,084
PNJ	2,796	CTG	9,366
VSH	2,594	MSN	7,317
MPC	1,953	VCB	4,979

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVI	90	VCG	5,527
VNT	12	VNF	383
SKS	4	SHB	257
DBC	2	PVX	131
KTS	0	VND	31

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339